

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI Khoa Công nghệ thông tin Bộ môn Tin học và KTTT

NHẬP MÔN LẬP TRÌNH

Giảng viên: TS.GVC Bùi Thị Thanh Xuân

Email: xuanbtt@tlu.edu.vn

Điện thoại: 0902001581



Chương 6: Tệp dữ liệu



6.1. Tệp và phân loại tệp

- ≻Khái niệm và phân loại
- ➤Tệp và mảng
- ➤Tổ chức tệp

6.2. Các thao tác với tệp

- ➤ Khai báo
- ≻Mở tệp
- >Đóng tệp
- ➤Truy nhập tệp văn bản
- ➤Truy nhập tệp nhị phân



Khái niệm



- Tệp (Tập tin/File):
 - Tập hợp các dữ liệu cùng kiểu
 - Có liên quan tới nhau

Kiểu mảng?

- Lưu trữ tệp
 - Lưu trữ trên thiết bị lưu trữ ngoài
 - Có tên riêng để phân biệt
- Phân thành 2 loại
 - Tệp văn bản (text file)
 - Tệp nhị phân (binary file)



Tệp dữ liệu và mảng



Mång

- Được lưu trong bộ nhớ →dữ liệu bị mất đi khi tắt máy
- Truy nhập trực tiếp tới một phần tử qua số hiệu
- Kích thước mảng xác định trước

Tệp

- Lưu trữ trên thiết bị lưu trữ ngoài→dữ liệu được lưu trữ lâu dài, không bị mất đi khi tắt máy
- Không truy nhập trực tiếp qua số hiệu phần tử
- Kích thước có thể rất lớn và không cần xác định trước



Phân loại



Tệp văn bản

- Được tổ chức theo từng dòng
 - Trên mỗi dòng là các ký tự ASCII hiển thị được như chữ cái, chữ số, dấu câu,...
- Cuối mỗi dòng là các ký tự điều khiển
 - CR: Carriage Return mã ASCII 13
 - LF:Line Feed- Mã ASCII 10

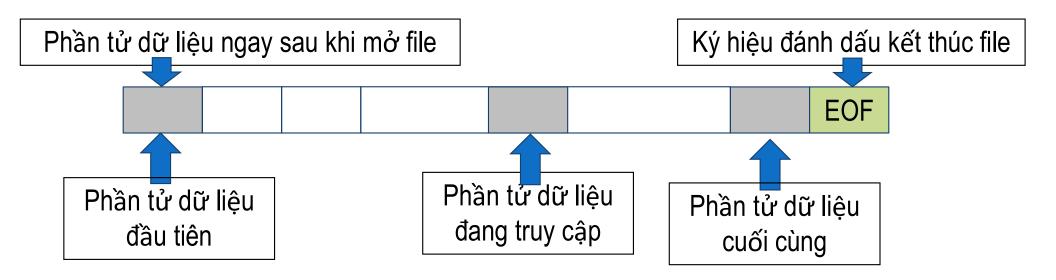
Tệp nhị phân

- Các phần tử của tệp là các số nhị phân dùng mã hóa thông tin
- Thông tin được mã hóa: số, cấu trúc dữ liệu,...



Tổ chức tệp





- Tệp là dãy các phần tử kế tiếp nhau
 - Sử dụng phần tử đặc biệt (EOF) để đánh dấu kết thúc tệp
- Con trỏ tệp:
 - Xác định vị trí phần tử hiện có thể truy cập
 - Khi mở file, con trỏ tệp luôn ở vị trí phần tử đầu
 - Sau các thao tác đọc/ghi tệp, con trỏ file dịch chuyển về cuối tệp một khoảng bằng số byte đã đọc/ ghi



Chương 6: Tệp dữ liệu



6.1. Tệp và phân loại tệp

- ≻Khái niệm và phân loại
- ➤ Vai trò của tệp
- >Tổ chức tệp

6.2. Các thao tác với tệp

- ≻Khai báo
- ≻Mở tệp
- >Đóng tệp
- ➤Truy nhập tệp văn bản
- ➤Truy nhập tệp nhị phân



Quy trình



- Khai báo biến tệp
- Mở tệp để làm việc
 - Phân biệt các loại tệp và các mục đích mở tệp
- Truy nhập tệp
 - Truy nhập để đọc/ ghi/thêm mới
 - Phân biệt giữa các loại tệp
- Đóng tệp



Khai báo biến tệp



- Tệp được truy nhập qua Con_trỏ_tệp
- Ví du
 - FILE * f1, *f2;



Mở tệp



Con_Trod_Tep = fopen(Ten_Tep, Ched_do_mod)

- Hàm fopen() khai báo trong thư viện stdio.h
- Tên_Tệp: Kiểu chuỗi, xác định tên tệp trên đĩa
 - Tên đầy đủ của tệp hoặc tệp trên thư mục hiện thời
- Chế_độ_mở: Hằng xâu, gồm các ký tự r/w/a/+/t/b
 - Tùy thuộc kiểu tệp và mục đích sử dụng
 - Kiểu tệp: t: text file; b: binary file
 - Chế độ: + Vừa đọc/ vừa ghi
 - r : Mở để đọc; Báo lỗi nếu tệp chưa tồn tại
 - w : Mở mới để ghi; Xóa nội dung tệp cũ nếu đã có
 - a : Mở để ghi vào cuối; Tạo tệp mới nếu chưa tồn tại
- Trả về NULL nếu có lỗi mở tệp



Đóng tệp



```
int fclose(FILE *Con_Tro_Tep)
```

- Hàm fclose() khai báo trong thư viện stdio.h
- Con_tro_têp: Tên biến tệp
- Két quả trả về:
 - 0: Nếu đóng tệp thành công
 - EOF: Nếu có lỗi





- Tương tự như với bàn phím/ màn hình
- Yêu cầu chỉ rõ nguồn/đích thông tin
- Các thao tác
 - Đọc dữ liệu từ tệp : fscanf() / fgets() /getc()
 - Ghi dữ liệu ra tệp : fprintf() / fputs() /putc()
 - Dịch chuyến con trỏ tệp : fseek() / rewind()
 - Kiểm tra kết thúc tệp : feof()





Đọc dữ liệu từ tệp: fscanf(), fgets() và getc()

- 1. Hàm fscanf() có cú pháp:
 - int fscanf(FILE *con_tro_têp, Xâu_định_dạng, [DS_địa_chỉ]);
- Kết quả trả về: Nếu thực hiện thành công, hàm fscanf() trả về một giá trị nguyên là số byte đọc được từ tệp. Nếu thực hiện không thành công thì trả về giá trị EOF.
- Ví dụ: fscanf(fptr, "%d", &n);

Chú ý: Trước khi dùng hàm fscanf() để nhập dữ liệu là kí tự, xâu kí tự từ tệp thì ta nên dùng lệnh fflush(). Hàm fflush() có cú pháp khai báo:

```
int fflush(FILE *con_tro_têp)
```

2. Hàm fgets() có cú pháp:

```
char fgets(char *xâu_kí_tw, int n, FILE *con_tro_têp);
```

- Việc đọc từ tệp sẽ dừng lại khi fgets() đọc đủ n-1 ký tự hoặc nó gặp ký tự xuống dòng, tùy gặp cái nào trước. Hàm fgets() tự động thêm ký tự xuống dòng "\n" và ký tự kết thúc xâu "\0" vào cuối xâu ký tự.
- 3. Hàm getc() có cú pháp:

```
int getc(FILE *con_tro_têp);
```

Hàm getc() đọc từ tệp một ký tự (1 byte dữ liệu), sau chuyển đổi ký tự đó sang số nguyên int rồi lấy giá trị số nguyên thu được làm giá trị trả về của hàm.





```
Ghi dữ liệu lên tệp: fprintf(), fputs(), putc()
1. Hàm fprintf() có cú pháp:
    int fprintf(FILE *con_troutep, Xâu_định_dạng [, DS tham số]);
Ví dụ: fprintf (fptr, "%d", n);
2. Hàm fputs() có cú pháp:
    char fputs(char *xâu_kí_tw, FILE *con_tro_têp);
3. Hàm putc() có cú pháp:
    int putc(int ch, FILE *con_tro_têp);
```



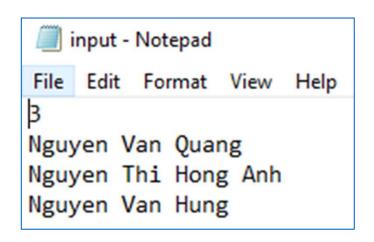


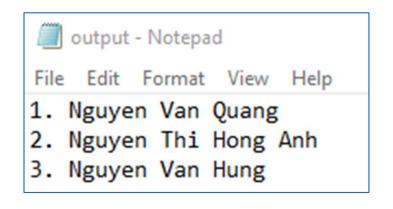
```
Ghi dữ liệu lên tệp: fprintf(), fputs(), putc()
1. Hàm fprintf() có cú pháp:
    int fprintf(FILE *con_troutep, Xâu_định_dạng [, DS tham số]);
Ví dụ: fprintf (fptr, "%d", n);
2. Hàm fputs() có cú pháp:
    char fputs(char *xâu_kí_tw, FILE *con_tro_têp);
3. Hàm putc() có cú pháp:
    int putc(int ch, FILE *con_tro_têp);
```





Ví dụ: Cho file input.txt, dòng đầu tiên gồm 1 số n là số lượng sinh viên, n dòng tiếp theo mỗi dòng là họ tên của 1 SV. Đọc và ghi ra file output.txt danh sách SV kèm theo số thứ tự









```
input - Notepad
#include <stdio.h>
                                                                           File Edit Format View Help
int main(){
                                                                          Nguyen Van Quang
  int n, i;
                                                                          Nguyen Thi Hong Anh
                                                                          Nguyen Van Hung
                                               // khai bao bien ten
  char name[255];
  FILE *fi = fopen("input.txt", "rt");
                                               // mo file de doc
                                                                           output - Notepad
  FILE *fo = fopen("output.txt", "wt");
                                               // mo file de ghi
                                                                           File Edit Format View Help
                                                                          1. Nguyen Van Quang
  fscanf(fi, "%d", &n);
                                               // doc so n tu file fi
                                                                          2. Nguyen Thi Hong Anh
                                                                          3. Nguyen Van Hung
  fgets(name, 255, fi);
  for(i = 0; i < n; i++){
     fgets(name, 255, fi);
                                               //doc chuoi gom 255 ky tu tu file fi
     fprintf(fo, "%d. %s", (i+1), name);
                                               //ghi chuoi ra file fo
  fclose(fi);
                                               //dong file fi
  fclose(fo);
                                               //dong file fo
  return 0;
```



Truy nhập tệp nhị phân



Đọc dữ liệu

```
int fread(void *Địa_Chỉ_Đích, int Kích_thước,
int Số_Phần_Tử, FILE *Con_trỏ_tệp)
```

- Đọc từ file xác định bởi biến Con_trỏ_tệp một khối dữ liệu kích thước Số_Phần_Tử x Kích_Thước vào vùng nhớ xác định bởi
 Địa_Chỉ_Đích.
- Nếu đọc thành công: Trả về số phần tử đọc được
- Nếu không thành công: Trả về giá trị 0
- Ví dụ:

```
int Buf[100];
FILE *fptr = fopen("so.dat","rb");
fread(Buf, sizeof(int), 100, fptr);
```



Truy nhập tệp nhị phân



Ghi dữ liệu

- Ghi từ vùng nhớ xác định bởi Địa_Chỉ_nguồn một khối dữ liệu có kích thước Số_Phần_Tử x Kích_Thước ra file được xác định bởi biến Con_trỏ_tệp.
- Nếu ghi thành công: Trả về số phần tử đã ghi
- Nếu không thành công: Trả về giá trị 0
- Ví dụ:

```
int Buf[100];
FILE *fptr = fopen("so.dat", "wb")
fwrite(Buf, sizeof(int), 100, fptr);
```



Truy nhập tệp nhị phân



Dịch chuyển con trỏ file

int fseek(FILE *fptr, long int N, int Vi_Trí_Đầu)

- Dịch chuyển con trỏ file của file fptr đi một khoảng N so với
 Vị_Trí_Đầu
 - SEEK_SET / 0: Vị trí đầu là đầu tệp
 - SEEK_CUR / 1: Vị trí đầu là vị trí con trỏ file hiện thời
 - SEEK_END / 2: Vị trí đầu là cuối tệp
- void rewind(FILE *fptr): Đưa con trỏ về đầu tệp

Kiểm tra kết thúc file

int feof(FILE *fptr) Chú ý khi dùng, có thể lỗi

 Trả về 0 nếu con trỏ file vẫn còn trỏ tới một phần tử dữ liệu, 1 nếu con trỏ file đang trỏ tới EOF





Tạo file Songuyen.dat ghi 100 số lẻ đầu tiên.

```
#include <stdio.h>
int main() {
  FILE *f = fopen("SoNguyen.Dat", "wb");
  int i, n;
  for(i = 0; i < 100; i++){
    n = 2*i+1;
    fwrite(&n, sizeof(int), 1, f);
  fclose(f);
  return 0;
```





Đọc file SoNguyen.Dat, đưa ra màn hình các số lẻ của file

```
#include <stdio.h>
int main(){
    FILE *f = fopen("SoNguyen.Dat","rb");
    int n;
    fseek(f,0, SEEK SET);
    while(!feof(f)){
          fread(&n, sizeof(int), 1, f);
         printf("%4d",n);
    fclose(f);
    return 0;
                                  rocess exited after 0.4859 seconds with return value 0
                                  ess any key to continue
```





Đọc file Songuyen.dat, đưa ra màn hình các số lẻ từ vị trí số thứ 50 của file

```
#include <stdio.h>
int main() {
   FILE * f = fopen("SoNguyen.Dat", "rb");
   int n;
   fseek(f, 50*sizeof(int), SEEK SET);
          while(!feof(f)){
                fread(&n, sizeof(int), 1, f);
                printf("%4d", n);
   fclose(f);
   return 0;
                              rocess exited after 0.4991 seconds with return value 0
                              ress any key to continue . . .
```





- Nhập vào từ bàn phím 10 số thực và ghi file nhị phân SOTHUC.DAT các số thực đã nhập.
- Đọc từ file SOTHUC.DAT và đưa ra màn hình số thực có giá trị lớn nhất

```
FILE *fo = fopen("SoThuc.Dat", "rb");
                                                     12
    #include <stdio.h>
                                                     13
                                                              fseek(fo,0, SEEK SET);
 2 □ int main() {
                                                              fread(&x, sizeof(float), 1, fo);
         FILE *f = fopen("SoThuc.Dat", "wb");
                                                     14
 3
                                                              printf("%f ",x);
                                                     15
         int i;
 4
                                                     16
        float x, max;
                                                              max = x;
 5
                                                     17 白
                                                              while(!feof(fo)){
 6 🖨
        for(i = 0; i < 10; i++){}
             printf("Cho x = "); scanf("%f", &x);
                                                     18
                                                                   fread(&x, sizeof(float), 1, fo);
 7
                                                                   printf("%f ",x);
             fwrite(&x, sizeof(float), 1, f);
                                                     19
 8
                                                                   if (\max < x)
                                                     20
 9
                                                     21
        fclose(f);
                                                                       max = x;
10
                                                     22
11
                                                     23
                                                              printf("\nSo thuc max: %f", max);
                                                              fclose(fo);
                                                     24
                                                     25
                                                              return 0;
                                                     26
      3.000000 7.000000 6.000000 8.000000 9.000000 1.000000 3.000000 4.000000
```



Ví dụ 3b



- Nhập vào từ bàn phím 100 số thực và ghi file nhị phân SO_DUONG.DAT các số thực dương trong các số đã nhập
- Đọc từ file SO_DUONG.DAT và đưa ra màn hình số thực có giá trị lớn nhất





- Nhập danh sách từ bàn phím các thí sinh dự thi, mỗi thí sinh gồm họ tên, số báo danh, khoa dự thi và điểm thi. Dữ liệu nhập được ghi vào file ThiSinh.dat. Kết thúc nhập khi gặp một thí sinh có tên là "***"
- Đọc từ file ThiSinh.Dat, đưa ra màn hình danh sách các thí sinh thi vào ngành CNTT có điểm thi lớn hớn 21 theo quy cách

STT Số Báo Danh Họ Tên Điểm Thi

- Từ file ThiSinh.Dat, tạo file CNTT.Dat chỉ chứa danh sách các thí sinh thi vào khoa CNTT
- Nhập vào một số báo danh, tìm trong file ThiSinh.Dat và in ra họ tên, điểm thi và khoa đăng ký của thí sinh nếu tìm thấy. Nếu không tìm thấy thí sinh thì đưa ra thông báo "Khong tim thay!"





```
Ten: Nguyen Hai Ha
                                 So Bao Danh: 12
#include <stdio.h>
                                 (hoa: CNTT
                                 Diem: 28
#include <string.h>
                                 Thi sinh 2:
                                   Ten: Tran Huy Hung
typedef struct {
                                   Bao Danh: 23
                                 (hoa: DTVI
  char Ten[30];
                                  )iem: 27
                                 Thi sinh 3:
  long SBD;
                                   Ten: Bui Duy Quang
                                   Bao Danh: 34
  char Khoa[10];
                                 Diem: 25
  float Diem;
                                 Thi sinh 4:
                                   Ten: Tran Minh
} SinhVien;
                                   Bao Danh: 25
                                  iem: 20
int main() {
                                   Ten: Nguyen Hung
  FILE *f1,*f2;
                                   Bao Danh: 41
  SinhVien SV;
                                 Diem: 26
                                 Thi sinh 6:
  int i, SBD;
                                 Ho Ten: ***
  //Nhap thong tin cho file ThiSinh.Dat
  //Tao file CNTT.Dat
  return 0;
```

```
DANH SACH BAN DAU
          Nguven Hai Ha
                                DTVT
          Tran Huy Hung
                                CK
CNTT
CNTT
          Bui Duy Quang
          Tran Minh
          Nguyen Hung
Thi Sinh thi CNTT tren 21.0
          Nguyen Hai Ha
                                28.0
                                26.0
          Nguyen Hung
Tao file CNTT.Dat
                                28.0
          Nguyen Hai Ha
          Tran Minh
          Nguyen Hung
Tim Sinh Vien
So Bao Danh: 34
   thay sinh vien: Bui Duy Quang
```





```
//Nhap thong tin cho file ThiSinh.Dat
f1 = fopen("ThiSinh.Dat", "wb");
i = 1:
do {
  printf("Thi sinh %d:\n", i);
  printf("Ho Ten: "); fflush(stdin); fgets(SV.Ten, sizeof(SV.Ten), stdin);
  SV.Ten[strlen(SV.Ten) - 1] = '\0'; // Bo ký tự xuống dòng
  if(strcmp(SV.Ten,"***") == 0) break;
  printf("So Bao Danh: "); scanf("%d", &SV.SBD);
  printf("Khoa: "); fflush(stdin); fgets(SV.Khoa, sizeof(SV.Khoa), stdin);
  SV.Khoa[strlen(SV.Khoa) - 1] = '\0'; // Bo ký tư xuống dòng
  printf("Diem: "); scanf("%f", &SV.Diem);
  fwrite(&SV, sizeof(SinhVien), 1, f1);
  i++;
} while(1);
fclose(f1);
```





```
printf("\n\nDANH SACH BAN DAU\n");
f1 = fopen("ThiSinh.Dat", "rb");
i = 0;
while (fread(&SV, sizeof(SinhVien), 1, f1) > 0)
  printf("%-3d %-5d %-20s %-20s %-5.1f\n", ++i, SV.SBD,
      SV.Ten, SV.Khoa, SV.Diem);
printf("\n\nThi Sinh thi CNTT tren 21.0\n");
i = 0;
rewind(f1);
while (fread(&SV, sizeof(SinhVien), 1, f1) > 0)
  if (strcmp(SV.Khoa, "CNTT") == 0 && SV.Diem > 21.0)
    printf("%-3d %-5d %-20s %-5.1f\n", ++i, SV.SBD,
          SV.Ten, SV.Diem);
```





```
printf("\n\n Tao file CNTT.Dat\n");
i = 0;
rewind(f1);
f2 = fopen("CNTT.Dat", "wb");
while (fread(&SV, sizeof(SinhVien), 1, f1) > 0)
  if (strcmp(SV.Khoa, "CNTT") == 0 )
    fwrite(&SV, sizeof(SinhVien), 1, f2);
fclose(f2);
f2 = fopen("CNTT.Dat", "rb"); //doc lai file
while (fread(&SV, sizeof(SinhVien), 1, f2) > 0)
  printf("%-3d %-5d %-20s %-5.1f\n", ++i, SV.SBD, SV.Ten,
      SV.Diem);
fclose(f2);
```





```
printf("\n\nTim Sinh Vien\n");
printf("So Bao Danh: "); scanf("%d", &SBD);
rewind(f1);
while(fread(&SV, sizeof(SinhVien), 1, f1))
  if (SV.SBD == SBD){
    printf("Tim thay sinh vien: %s", SV.Ten);
    break;
   }
if (feof(f1)) printf("Khong tim thay!");
fclose(f1);
```